

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ ĐỒN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày: 29 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ ĐỒN - TỈNH BẮC KẠN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Thu Hương

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Ma Đức Tuệ

2. Bà Triệu Thị Biên

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Mạc Thị Hà – Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn - Tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:* Ông Trần Đức Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 12 /2018/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/HSST- QĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Dương văn C; sinh ngày 26 tháng 7 năm 1984 tại xã Đ, huyện C; Nơi cư trú: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Trình độ văn hoá: 4/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn M và bà Hoàng Thị G; Vợ: La Thị S; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2004, con nhỏ sinh năm 2014; tiền án: 01 Năm 2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử 07 năm tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” và 02 năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” hiện chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung là phạt tiền; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/01/2018 đến ngày 17/01/2018, hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị G; sinh năm 1953; trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Vắng mặt.

* Người làm chứng: Lục Lý P, sinh năm 1985; trú tại: Thôn B, xã Q, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 08/01/2018 tại khu vực thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ, phát hiện có hai đối tượng nam giới điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUSR màu đen trắng, biển kiểm soát 97F9-4733 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi tổ công tác ra tín hiệu yêu cầu dừng xe để tiến hành kiểm tra hành chính thì đối tượng ngồi sau xe mô tô nhảy xuống xe bỏ chạy, còn đối tượng điều khiển xe mô tô là Dương Văn C trú tại thôn N, xã Đ, huyện C. Tiến hành kiểm tra đối với Dương Văn C phát hiện thu giữ tại túi áo khoác bên phải C đang mặc trên người 01 (một) gói nhỏ được gói bằng túi ni lon màu trắng, buộc dây nịt cao su màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục nghi ma túy (hêrôin) được gói bằng giấy một mặt màu trắng, một mặt có chữ viết màu đen. Tiến hành trích mẫu chất bột màu trắng thử phát hiện nhanh, kết quả cho thấy chất bột dương tính với chất ma túy (hêrôin). Tổ công tác niêm phong gói chất bột màu trắng vào phong bì ký hiệu A1. Ngoài ra còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng; một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng; một điện thoại di động nhãn hiệu LVMobile vỏ màu đen viền màu cam; số tiền 188.000đ (*Một trăm tám mươi tám nghìn đồng*) Toàn bộ số tài sản trên được niêm phong trong phong bì A2. và một xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA TAURUSR màu đen trắng, biển kiểm soát 97F9 - 4733.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Đồn tiến hành mở niêm phong và cân xác định trọng lượng, kết quả: Số chất bột màu trắng dạng cục niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 có trọng lượng là 0,83 g (không phải tám ba gam). Sau cân tịnh niêm phong vào phong bì mới ký hiệu C1 gửi trung cầu giám định.

Ngày 09/01/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Chợ Đồn đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp nhà, nơi ở của Dương Văn C, qua khám xét không phát hiện và thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số: 19/PC54-MT ngày 17/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu C1 gửi giám định là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng là: 0,830g (không phải tám ba không gam).

- Mẫu vật hoàn lại sau giám định cùng phong bì cũ được niêm phong vào phong bì mới ký hiệu T19.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa: Do bị cáo nghiện ma túy, đề có ma túy sử dụng khoảng 11 giờ trưa ngày 08/01/2018 bị cáo từ nhà đi ra thị trấn Bằng Lũng,

huyện Chợ Đồn để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi ra đến thị trấn Bằng Lũng bị cáo gặp một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ khoảng 40 tuổi. Qua nói chuyện hỏi mua ma túy về sử dụng thì được người đàn ông đó đồng ý bán ma túy cho C và C đã mua với người đó một gói ma túy với số tiền là 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), sau đó bị cáo đi về, trên đường về đến đỉnh dốc K, thuộc thôn B, xã N thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin được giảm mức án thấp nhất.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSCĐ ngày 24/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Đồn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố bị cáo Dương Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố phát biểu: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu T19 đã niêm phong, bên ngoài mặt trước có ghi dòng chữ “Mẫu hoàn trả vụ Dương Văn C 1984”, mặt sau phong bì có hai dấu tròn màu đỏ ghi dòng chữ “CÔNG AN TỈNH BẮC KẠN, PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ” và 01 chữ ký không đọc được.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng bên trong lắp một sim viettel đã bị cắt, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bên trong lắp một sim viettel đã bị cắt và số tiền 188.000đ (*Một trăm tám mươi tám nghìn đồng*) của bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy để đảm bảo thi hành án cần tạm giữ sau khi thi hành còn thừa trả lại cho bị cáo .

- Trả lại cho bà Hoàng Thị G chiếc xe mô tô tô nhãn hiệu TAURUSSR hãng xe YAMAHA màu đen trắng, biển kiểm soát 97F9 – 4733 số máy 16S1-043985 xe đã qua sử dụng.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo phải chịu án 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ kết tội đối với bị cáo: Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 08/01/2018, tại khu vực đỉnh dốc K thuộc thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn, Dương Văn C đã có hành vi cất dấu trái phép 0,830g (không phải tám ba không gam) ma túy, loại Hêrôin trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người C, với mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của Dương Văn C đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo là người có nhân thân xấu, trước khi phạm tội bị cáo đang có một tiền án. Do vậy, lần phạm tội này bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 bộ luật hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều khai báo thành khẩn, bị cáo có mẹ đẻ là bà Hoàng Thị G được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang, vì vậy bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nguồn gốc số ma túy mà bị cáo có được là do bị cáo trước đó mua với một người đàn ông lạ không rõ họ tên, địa chỉ với số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) nên cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Trong vụ án này còn có Lục Lý P là người ngồi sau xe của bị cáo hôm đó. Qua xác minh P chỉ là người đi nhờ xe không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng, không có mục đích kiếm lời, bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra đã xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu TAURUSSR hãng xe YAMAHA màu đen trắng, biển kiểm soát 97F9 – 4733 thuộc quyền sở hữu của bà Hoàng Thị G khi bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội thì bà G không biết. Nay bà G có đơn xin lấy lại xe. Hội đồng xét thấy yêu cầu của bà là có cơ sở nên được chấp nhận. Đối với số ma túy heroin thu giữ được của bị cáo cùng với phong bì gói cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 188.000đ (*Một trăm tám mươi tám nghìn đồng*), 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng bên trong lắp một sim viettel và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bên trong lắp một sim viettel là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy để đảm bảo cho việc thi hành án cần tạm giữ lại số tài sản trên. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LVMobile vỏ màu đen viền màu cam là tài sản hợp pháp của anh Lục Lý P không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lục Lý P là có căn cứ.

[6]. Về án phí; Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Văn C 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ là 09 (Chín) ngày, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã niêm phong trong phong bì ký hiệu T19 được hoàn trả sau giám định và 01 vỏ phong bì ký hiệu A1.

Tạm giữ số tiền 188.000đ (*Một trăm tám mươi tám nghìn đồng*), 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng bên trong lắp một sim viettel đã bị cắt và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã qua sử dụng bên trong lắp một sim viettel đã bị cắt để đảm bảo thi hành án, sau khi thi hành còn thừa trả lại cho bị cáo.

Trả lại cho bà Hoàng Thị G chiếc xe mô tô tô nhãn hiệu TAURUSSR hãng xe YAMAHA màu đen trắng, biển kiểm soát 97F9 – 4733 số máy 16S1-043985 xe đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2018 giữa Công an huyện Chợ Đồn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Đồn)

3. Về án phí: Áp dụng Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ án Tòa án.

Buộc bị cáo Dương Văn C phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì được người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện Chợ Đồn;
- Công an huyện Chợ Đồn;
- CCTHADS huyện Chợ Đồn;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Bà G;
- Lưu hồ sơ ;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Hương